

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5255/UBND-KT

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 10 năm 2020

V/v thực hiện Kết luận
kiểm toán hoạt động quản lý,
sử dụng kinh phí sự nghiệp
đô thị năm 2018 của
thành phố Quảng Ngãi

Kính gửi:

- Các Sở: Tài chính, Xây dựng,
Tài nguyên và Môi trường;
- Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi;
- Cục Thuế tỉnh;
- Thường trực HĐND thành phố Quảng Ngãi;
- UBND thành phố Quảng Ngãi;
- Công ty CP Môi trường đô thị Quảng Ngãi;
- Công ty CP Đầu tư phát triển Miền Bắc.

Thực hiện nội dung đề nghị của Kiểm toán nhà nước tại các văn bản: Số 240/KTNN-TH ngày 02/7/2019 và số 100/KTNN-TH ngày 21/01/2020 về việc gửi Báo cáo kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp đô thị năm 2018 của thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và hoàn thiện cơ chế, chính sách qua kết quả kiểm toán năm 2019; trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại các Công văn: Số 1090/STC-NS ngày 14/8/2020, số 2406/STC-NS ngày 19/10/2020, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện nghiêm túc và kịp thời các nội dung sau:

I. Về xử lý tài chính: Tổng số kinh phí là 3.068.597.086 đồng, cụ thể:

1. Tăng thu ngân sách nhà nước thuế GTGT: 92.466.500 đồng

Công ty CP Môi trường đô thị Quảng Ngãi chưa khai nộp thuế GTGT tương ứng với giá trị Công tác duy tu, sửa chữa thay thế mới hệ thống điện chiếu sáng và đèn tín hiệu giao thông năm 2018 theo quy định tại Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (*Chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm*).

2. Về thu hồi nộp ngân sách nhà nước các khoản chi sai quy định; giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau; xử lý tài chính khác: Tổng số kinh phí 2.976.130.586 đồng, gồm:

- Thu hồi nộp ngân sách nhà nước tại Ban Quản lý dự án ĐTXD và Phát triển quỹ đất thành phố Quảng Ngãi số tiền 37.350.000 đồng, do một số công trình sửa chữa thường xuyên áp dụng sai định mức.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Quảng Ngãi giảm giá trị thanh toán cho Công ty CP Môi trường đô thị Quảng Ngãi số tiền 2.938.780.586 đồng.
(Chi tiết theo Phụ lục số 02 và 02a đính kèm)

II. Về công tác tổ chức, quản lý, điều hành kinh phí:

1. UBND thành phố Quảng Ngãi khẩn trương, nghiêm túc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về nội dung: Chấn chỉnh công tác quản lý ngân sách, tiền và tài sản nhà nước; xem xét, xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan tại Phần thứ ba Báo cáo kiểm toán kèm theo Công văn số 240/KTNN-TH ngày 02/7/2019.

2. Đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố Quảng Ngãi tăng cường công tác giám sát việc quản lý điều hành ngân sách của UBND thành phố Quảng Ngãi đối với việc thực hiện các dịch vụ công ích đô thị; chất lượng dịch vụ vệ sinh môi trường đô thị trên địa bàn của thành phố Quảng Ngãi.

3. Sở Tài chính:

a) Chấn chỉnh công tác tham mưu, quản lý về giá trên địa bàn tỉnh theo đúng chức năng, thẩm quyền quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn.

b) Chủ trì, phối hợp với sở ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định phương thức cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích đô thị đối với các sản phẩm, dịch vụ công ích đô thị thuộc dự toán chi của ngân sách địa phương; hướng dẫn chi tiết quy trình, thủ tục, hồ sơ thực hiện đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch đối với từng loại hình sản phẩm, dịch vụ công ích đô thị theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ (thay thế cho Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013).

c) Tham mưu UBND tỉnh rà soát việc ban hành Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, chức năng, nhiệm vụ theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

4. Sở Xây dựng:

a) Rút kinh nghiệm trong việc tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh khi chưa có ý kiến thẩm định của Sở Tài chính.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, chất lượng dịch vụ công ích đô thị, cơ chế giám sát và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ (thay thế cho Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013).

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành đề án thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan, Công ty CP Đầu tư phát triển Miền Bắc và Công ty CP Môi trường đô thị Quảng Ngãi, xây dựng phương án thu gom xử lý rác, phương án phối hợp giữa đơn vị thu gom và đơn vị xử lý, đơn giá xử lý rác theo công nghệ tái chế, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

6. Cục Thuế tỉnh chịu trách nhiệm truy thu số thuế và xử lý theo quy định của Luật Quản lý thuế đối với sai sót về Thuế GTGT của Công ty CP Môi trường đô thị Quảng Ngãi đã nêu tại điểm 1, mục I Công văn này.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, kịp thời các nội dung nêu trên và Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài chính **trước ngày 10/11/2020**; trong Báo cáo kết quả thực hiện cần nêu rõ: Những nội dung đã thực hiện (*phô tô kèm theo các chứng từ, tài liệu, ... để chứng minh*), đang thực hiện và chưa thực hiện (*giải thích rõ lý do*). (*Đơn vị thực hiện các nội dung nêu trên, ghi chép chứng từ theo hướng dẫn tại Phụ lục số 3 và công văn gửi Kho bạc nhà nước tại Phụ lục số 4 kèm theo*). Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương, giao Sở Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện công văn này, rà soát, tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 20/11/2020**./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Kiểm toán nhà nước (b/cáo);
- Kiểm toán nhà nước KVIII;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, CNXD, NNTN, NC, KGVX, CBTH;
- Lưu: VT, KT.bngoc413.

CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh

PHỤ LỤC 01

BẢNG TỔNG HỢP KIỆN NGHỊ TĂNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018

(Kèm theo **Định mức số 5255/UBND-KT** ngày 29 / 10 / 2020 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Đơn vị/Chi tiêu	Tổng số	Các khoản thuế		Thuyết minh nguyên nhân
			GTGT	Thuế khác	
1	Công ty CP Môi trường đô thị Quảng Ngãi	92.466.500	92.466.500		Chưa khai nộp thuế GTGT tương ứng với giá trị Công tác duy tu, sửa chữa thay thế mới hệ thống điện chiếu sáng và đèn tín hiệu giao thông năm 2018 là 1.017.131.500 đồng là hoạt động thay thế, duy tu, sửa chữa, xây dựng hệ thống điện chiếu sáng bằng nguồn vốn NSNN thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với thuế suất 10%; không thuộc trường hợp đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại Khoản 12 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC
Tổng cộng		92.466.500	92.466.500		

PHỤ LỤC 02

TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ THỊ TRƯỜNG VÀ GIÁM CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018

(Kèm theo Công văn số 8455/UBND-KT ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Đơn vị/Chi tiêu	Tổng số	Thu hồi, nộp NS các khoản chi sai quy định		Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau		Xử lý tài chính khác		
			Thường xuyên	XDCB	Thường xuyên	XDCB	Thường xuyên	XDCB	
1	BQL công trình công cộng TP Quảng Ngãi (nay là BQL Dự án DTXD và phát triển quỹ đất TP Quảng Ngãi)	37.350.000	37.350.000						
2	Phòng Tài chính - Kế hoạch TP Quảng Ngãi	2.938.780.586			2.938.780.586				
TỔNG CỘNG		2.976.130.586	37.350.000	0	2.938.780.586	0	0	0	0

PHỤ LỤC 02a

THUYẾT MINH KIẾN NGHỊ/ĐỀ NGHỊ VÀ GIẢM CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số 5285/QĐ-UBND-KT ngày 29/11/2020 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: đồng



TT	Đơn vị/Chi tiêu	Số tiền	Thuyết minh nguyên nhân
	Tổng số	2.976.130.586	
I	Thu hồi, nộp NS các khoản chi sai quy định	37.350.000	
I	BQL công trình công cộng TP Quảng Ngãi (nay là BQL Dự án DTXD và phát triển quỹ đất TP Quảng Ngãi)	37.350.000	
1.1	Duy tu bảo dưỡng thường xuyên công trình đường bộ	37.350.000	Giảm giá trị quyết toán đối với các công trình đường bộ sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên đợt 1, 2, 5, 7, 10, 14 do tính lại vận chuyển vật liệu theo định mức Bộ Xây dựng ban hành tại Quyết định số 588/QĐ-BXD ngày 29/5/2014
II	Giảm thanh toán lần sau	2.938.780.586	
I	Phòng Tài chính - Kế hoạch TP Quảng Ngãi	2.938.780.586	
1.1	Đặt hàng duy trì cây xanh đô thị (Công ty CP Môi trường đô thị Quảng Ngãi)	488.028.000	Gồm: (i) 274,2trđ do dự toán và quyết toán bù 10% thuế GTGT của vật liệu đầu vào đối với hoạt động duy trì cây xanh đô thị, tuy nhiên chi phí đầu vào thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT (phần bón, cây giống) là không phù hợp. (ii) 213,8trđ do dự toán và quyết toán công tác bảo vệ vườn hoa Ba Tơ định mức 08 công/1 ngày đêm, tuy nhiên thực tế Công ty CP Môi trường đô thị Quảng Ngãi chỉ bố trí 02 bảo vệ trực 01 ngày đêm, tương đương định mức 06 công (kiểm toán điều chỉnh giảm tương ứng định mức 02 công/1 ngày đêm)
1.2	Đặt hàng công tác duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng và đèn tín hiệu giao thông (Công ty CP Môi trường đô thị Quảng Ngãi)	1.586.003.886	Gồm: (i) Nhiệm vụ khối lượng theo khối lượng bằng tỷ lệ tạm tính của hợp đồng Duy trì hệ thống điện chiếu sáng và đèn tín hiệu giao thông (thay thế bóng đèn hệ thống điện chiếu sáng công cộng theo tỷ lệ 0,365 cái/năm) cao hơn so với thực tế thực hiện làm tăng giá trị quyết toán 1.337,2trđ; (ii) Quyết toán chi phí tiền điện chiếu sáng công cộng với ngân sách thành phố bao gồm cả chi phí điện năng phục vụ công tác tưới nước giếng khoan bằng máy bơm thuộc hoạt động duy trì cây xanh đô thị số tiền 248,8trđ.
1.3	Đặt hàng thực hiện công tác vệ sinh môi trường (Công ty CP Môi trường đô thị Quảng Ngãi)	864.748.700	Giảm số thanh toán lần sau tương ứng với số khoản thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường thấp hơn số thu thực tế 864trđ.



PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Công văn số 5255/UBND-KT ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh)

HƯỚNG DẪN GHI CHÉP CHỨNG TỪ THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

1. Đối với kiến nghị tăng thu về thuế, phí, thu khác và các khoản chi sai, ... nộp tại kho bạc nhà nước: các chứng từ nộp tiền vào kho bạc nhà nước nơi đơn vị được kiểm toán giao dịch (giấy nộp tiền, ủy nhiệm chi, giấy nộp trả kinh phí, lệnh chuyển có, ...), ngoài việc ghi rõ nội dung kiến nghị, số tiền cụ thể theo quy định, còn phải ghi rõ “*Nộp NSNN thực hiện theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm 2018 tại Báo cáo kiểm toán phát hành theo Công văn số 240/KTNN-TH ngày 02/7/2019 và theo Công văn số 272/KV III-TH ngày 02/7/2019 của KTNN khu vực III gửi Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi*” đồng thời đánh dấu vào ô KTNN trên giấy nộp tiền vào NSNN. Đối với trường hợp kiến nghị cơ quan thuế xử phạt, truy thu thuế đối với các đơn vị: Quyết định xử phạt, truy thu của cơ quan quản lý thuế ghi rõ nội dung “*xử phạt, truy thu theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm 2018*”; Giấy nộp tiền vào Ngân sách nhà nước ghi rõ: “*Nộp tiền xử phạt, truy thu theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm 2018*”.

2. Đối với kiến nghị giảm thanh toán vốn đầu tư XD/CB, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư: các chứng từ (Quyết định phê duyệt quyết toán; Hồ sơ thanh toán; Biên bản xác nhận công nợ; Quyết định điều chỉnh dự toán; Hợp đồng điều chỉnh;...) phải ghi rõ: “*Giảm thanh toán số tiền (số tiền cụ thể) theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm 2018 tại Báo cáo kiểm toán phát hành theo Công văn số 240/KTNN-TH ngày 02/7/2019 và theo Công văn số 272/KV III-TH ngày 02/7/2019 của KTNN khu vực III gửi Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi*”. Trường hợp vì lí do nào đó, chứng từ không ghi rõ nội dung, đơn vị được kiểm toán có trách nhiệm đề nghị cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết toán xác nhận (trường hợp Dự án đã quyết toán dự án hoàn thành) hoặc văn bản giải trình có xác nhận của chủ đầu tư và bên nhận thầu (trường hợp dự án chưa quyết toán).

3. Đối với kiến nghị giảm dự toán chi thường xuyên: các quyết định (giao dự toán, giảm dự toán, ...) phải ghi rõ “*Giảm dự toán số tiền ... (số tiền cụ thể) theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm 2018 tại Báo cáo kiểm toán phát hành theo Công văn số 240/KTNN-TH ngày 02/7/2019 và theo Công văn số 272/KV III-TH ngày 02/7/2019 của KTNN khu vực III gửi Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi*”. Trường hợp vì lí do nào đó, chứng từ không ghi rõ nội dung, đơn vị được kiểm toán có trách nhiệm đề nghị cơ quan ban hành quyết định trên xác nhận nội dung và số tiền thực hiện kiến nghị của KTNN.

4. Đối với kiến nghị thông qua phương thức bù trừ: Văn bản xác nhận của cơ quan thuế ghi rõ “*nội dung và số tiền bù trừ theo kiến nghị của KTNN*”; Tờ khai thuế GTGT thuyết minh rõ “*nội dung số thuế GTGT còn được khấu trừ theo kiến nghị của KTNN*”; Tờ khai thuế TNDN thuyết minh rõ “*số thuế TNDN tăng thêm do thực hiện giảm lỗ theo kiến nghị của KTNN*”; đồng thời ghi rõ “*niên độ ngân sách năm 2018 tại Báo cáo kiểm toán phát hành theo Công văn số 240/KTNN-TH ngày 02/7/2019 và theo Công văn số 272/KV III-TH ngày 02/7/2019 của KTNN khu vực III gửi Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi*”.

PHỤ LỤC 4

DANH MỤC CÔNG VĂN GỬI KHO BẠC NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Công văn số 5255/UBND-KT ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh)



TT	Công văn gửi KBNN		Tên đơn vị ban hành Công văn	Tên kho bạc giao dịch	Đơn vị được kiểm toán thực hiện kiến nghị
	Số và ký hiệu	Ngày			
1	272/KV III-TH	02/7/2019	Kiểm toán nhà nước khu vực III	Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi	Các đơn vị được kiểm toán theo Quyết định số 449/QĐ-KTNN ngày 18/3/2019 của Tổng kiểm toán nhà nước